

CTCP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG
34 Trần Phú – Phường Vĩnh Thanh – Tp. Rạch Giá – Tỉnh Kiên Giang



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020

Kiên Giang - 04/2021



CIC GROUP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(NĂM 2020)

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	5
1. Thông tin khái quát	5
2. Quá trình hình thành và phát triển	5
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	7
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
5. Các công ty con, công ty liên kết.....	12
6. Định hướng phát triển	15
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	18
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	18
2. Tổ chức và nhân sự	19
3. Những thay đổi trong Ban điều hành công ty.	23
4. Cơ cấu trình độ lao động.....	23
5. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.	23
6. Tiến độ và tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty tới 28/02/2021...	24
7. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết:	29
8. Tình hình tài chính.....	29
10. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	30
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	33
1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.....	33
2. Phân phối lợi nhuận năm 2020	37
3. Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.....	37
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	39
1. Thành viên Hội đồng quản trị năm 2020	39
2. Các kế hoạch, định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.....	42
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	43
1. Hội đồng quản trị	43
2. Các Nghị quyết, Quyết định được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2020: ...	43
3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.	46
4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.	46
5. Ban Kiểm soát.....	46
6. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích phát sinh trong năm	50
7. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.....	51

8. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan đang nắm giữ cổ phiếu của Công ty 52

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 55

1. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng năm 2020. 55

2. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020..... 56

3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020..... 57

4. Báo cáo tài chính riêng năm 2020. 57

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

Tên Công ty : **CTCP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG.**
 Mã cổ phiếu : **CKG**
 Tên viết tắt : **CIC GROUP.**
 Tên giao dịch : **TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG.**
 Logo :



Email : Tvkg@cicgroups.com.

Website : www.cicgroups.com.

Vốn điều lệ : **824.997.810.000 đồng.**

Địa chỉ : Số 34 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang.

Điện thoại : (0297) 387 4660 Fax: (0297) 386 6451.

Người đại diện pháp luật : **Ông Trần Thọ Thắng – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **1700113586** do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh **Kiên Giang cấp lần đầu ngày 28/2/2006.**

2. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (Tập đoàn), tiền thân là Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang được thành lập năm 1992, trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Thiết kế Thủy lợi thuộc Sở Thủy lợi, Xí nghiệp Thiết kế dân dụng thuộc Sở Xây dựng và Đội Khảo sát Thiết kế Giao thông thuộc Sở Giao thông. Số vốn ban đầu do Nhà nước cấp là 118 triệu đồng và 48 cán bộ, công nhân viên.

Tháng 01/2006, Công ty có 280 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 158 cán bộ có trình độ Đại học và trên Đại học, số còn lại là Trung cấp, thiết kế viên và 1.000 lao động không thường xuyên với vốn điều lệ trên 18,7 tỉ đồng và Công ty được trang bị các loại máy móc, trang thiết bị thiết kế, thi công tiên tiến hiện đại đủ sức hoạt động sản xuất kinh doanh và cạnh tranh trong ngành xây dựng với tất cả các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh.

Thực hiện chủ trương chung của Chính phủ là tiến hành cổ phần hóa các Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2005 – 2010. UBND Tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định số 28/QĐ-UBND ngày

06/01/2006 về việc chuyển Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang thành Công ty Cổ phần, với tên gọi là Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang.

Ngày 24/01/2006, Công ty đã tiến hành Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần hoạt động sản xuất kinh doanh với vốn điều lệ đăng ký là 45 tỷ đồng. Vốn huy động từ đợt bán đầu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) là 23,926 đồng.

Năm 2007, Công ty thực hiện tăng vốn lên 40,6 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng.

Năm 2008, Công ty thực hiện tăng vốn lên 57,8 tỷ thông qua việc phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.

Năm 2009, Công ty thực hiện tăng vốn lên 69,3 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/03/2009.

Năm 2010, Công ty thực hiện tăng vốn lên 80,9 tỷ thông qua việc phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/ NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2010.

Năm 2012, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 115.110.810.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và Cán bộ chủ chốt của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 29/NQ- ĐHĐCĐ ngày 13/12/2011 và theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 12/GCN – UBCK ngày 27/03/2012 của UBCKNN.

Năm 2013, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 147.808.800.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho Cổ đông hiện hữu, theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 59/GCN – UBCK ngày 31/10/2013 của UBCKNN.

Năm 2016, Công ty tiếp tục thực hiện tăng vốn điều lệ lên 276.000.000.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược, theo giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 59/GCN – UBCK ngày 15/01/2016 của UBCKNN.

Năm 2016, được sự thống nhất của các cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, vào ngày 25/04/2016 Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (Tập đoàn) với mức vốn điều lệ 276.000.000.000 đồng.

Năm 2018, Tập đoàn tiếp tục thực hiện phát hành cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên **500.000.000.000 đồng**. Với việc tăng vốn lên 500 tỷ đồng trong năm 2018 Tập đoàn đủ điều kiện về vốn Chủ Sở hữu để xin chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chấp thuận cho triển khai nhiều dự án lớn mang tính chiến lược của Tỉnh Kiên Giang... cũng như việc đảm bảo nguồn vốn hoạt động của Công ty trong giai đoạn 2020 – 2025.

Ngày 25/03/2020 Cổ phiếu CKG chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM với giá tham chiếu 11.000 đồng, khối lượng niêm yết **50.000.000 cổ phiếu**.

Ngày 04/08/2020, Công ty đã hoàn thành phát hành 2.499.781 cổ phiếu để trả cổ tức đợt 2 năm 2019 nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 52.499.781, tương đương vốn điều lệ 524.997.810.000 đồng.

Ngày 12/04/2021 Công đã hoàn thành việc phát hành **30.000.000** cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên **824.997.810.000** đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 357/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020.

Tính đến ngày 20/04/2021 Công ty gồm 12 Công ty con (Công ty TNHH Dương Đông Landmark thành lập ngày 03/03/2021) và 01 Công ty liên kết.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

3.1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Kinh doanh bất động sản.

Thi công xây dựng.

Tư vấn, thiết kế và giám sát xây dựng.

Kinh doanh nhà hàng.

Đầu tư tài chính.

Kinh doanh vật liệu xây dựng.

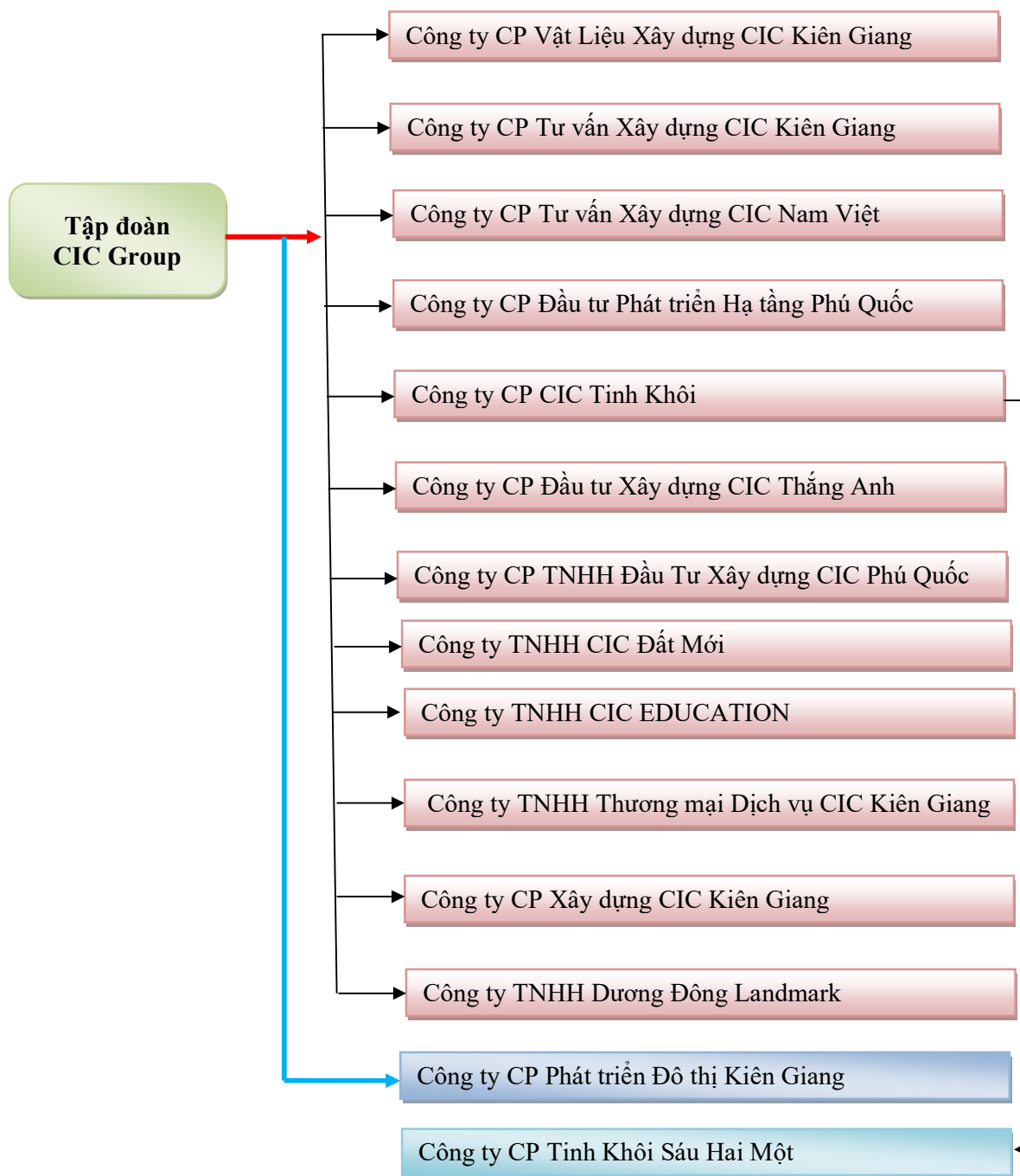
Chi tiết về ngành nghề kinh doanh của Công ty xem tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp : <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/>

3.2. Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chính của Công ty: tại Tỉnh Kiên Giang cụ thể tập trung chủ yếu tại thành phố Rạch Giá, Tp. Phú Quốc và các huyện thị khác thuộc tỉnh Kiên Giang. Dự kiến trong thời gian tới Công ty tiếp tục mở rộng địa bàn kinh doanh sang một số tỉnh thành khác.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1. Mô hình Tập đoàn CIC Group trong năm 2020



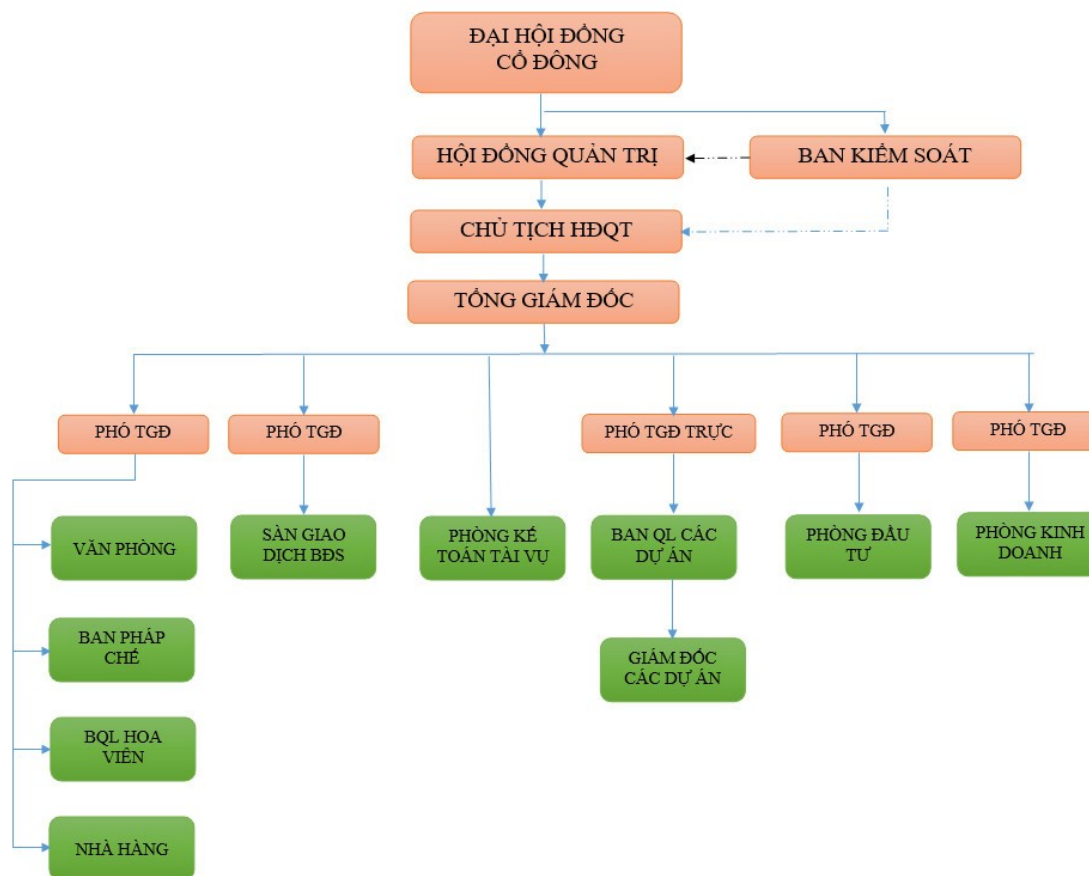
→ Công ty con trực tiếp (Sở hữu >50% vốn điều lệ)

→ Công ty liên kết (Sở hữu <50% vốn điều lệ)

← Công ty liên kết của Công ty con

4.2. Mô hình quản trị.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý



4.3. Chức năng nhiệm vụ của bộ máy quản lý và các bộ phận, phòng ban

4.3.1. Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách trung và dài hạn về quá trình phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bộ máy quản lý và điều hành định hướng các hoạt động của Công ty.

4.3.2. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện tại, Hội đồng quản trị của Công ty gồm có (09) thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ tối đa là năm (05) năm.

4.3.3. Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm ba (03) thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ năm (05) năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

4.3.4. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Tập đoàn, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của TGD, các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Tham mưu cho Tổng Giám đốc về chiến lược kinh doanh, quản lý, điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp; Giúp Tổng Giám đốc theo dõi và thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD của Tập đoàn; Chủ động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn theo uỷ quyền hoặc theo thông báo phân công của Tổng Giám đốc và các công việc khác liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách; tự chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc được phân công.

4.3.5. Văn phòng Công ty.

Tham mưu giúp Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực quản lý và sắp xếp bộ máy tổ chức, quy hoạch cán bộ, bố trí nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; điều hành công tác hành chính, quản trị đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty.

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc đảm bảo cho người lao động làm việc tại Công ty trong môi trường không ồn, không nóng, đầy đủ ánh sáng, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và môi trường.

Là đầu mối tổ chức các sự kiện của Công ty và giải quyết các công việc hàng ngày ở lĩnh vực được Tổng Giám đốc giao Văn phòng Công ty quản lý.

4.3.6. Phòng Kinh doanh.

Tham mưu Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch SXKD, chiến lược kinh doanh chung của Công ty theo từng giai đoạn: Ngắn hạn – Trung hạn – Dài hạn; Kế hoạch tiền lương; Kế hoạch sử dụng vốn các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư/Nhà đầu tư giúp Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động SXKD đúng ngành nghề, đúng pháp luật, mang lại hiệu quả cao.

Thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT trực tiếp quản lý cổ phần, cổ phiếu, công bố thông tin, đáp ứng yêu cầu của HĐQT và cổ đông và quy định của pháp luật. Theo dõi, giám sát và báo cáo cho Ban Tổng Giám đốc tình hình hoạt động SXKD của các Công ty thành viên; Tiến độ các hợp đồng góp vốn liên doanh, liên kết các Dự án. Phối hợp với Ban quản lý dự án kiểm soát tính pháp lý của các dự án do Công ty làm Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

Phối hợp các Phòng, Ban trực thuộc Công ty nghiên cứu thị trường, khai thác và tìm kiếm khách hàng; theo dõi, kiểm soát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Quản lý, thống kê theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện các hợp đồng kinh tế liên quan sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.3.7. Phòng Kế toán.

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn về công tác quản lý tài chính hoạt động và chế độ kế toán; bao gồm hoạch định chiến lược quản trị tài chính và hoạt động kế toán của Công ty. Thực hiện các nghiệp vụ kế toán theo quy định của Nhà nước và Điều lệ hoạt động của Công ty. Phân tích, đánh giá hiệu quả của hoạt động tài chính Công ty, Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế; bảo quản, lưu trữ các chứng từ kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

4.3.8. Ban quản lý dự án.

Ban quản lý là đại diện của Công ty quản lý điều hành các dự án đầu tư xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư, nhà đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng. Sau khi nghiệm thu hoàn thành xây dựng công trình, Ban quản lý dự án có trách nhiệm hoàn thành thủ tục cấp giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất và Quyền sở hữu nhà ở đối với các dự án để đưa vào kinh doanh địa ốc. Ban quản lý có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về quản lý tài chính, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty về nhiệm vụ được giao.

4.3.9. Sàn giao dịch Bất động sản.

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực giao dịch bất động sản và điều hành các hoạt động của Sàn đạt hiệu quả cao nhất, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ giao dịch và cung cấp các dịch vụ liên quan đến bất động sản cho các tổ chức, cá nhân tham gia trong thị trường bất động sản.

Thực hiện giao dịch mua bán, chuyển nhượng, cho thuê, môi giới bất động sản và các dịch vụ có liên quan đến bất động sản như định giá bất động sản; tư vấn bất động sản; quảng cáo bất động sản; đấu giá bất động sản; quản lý bất động sản.

4.3.10. Ban Quản lý Hoa viên Vĩnh Hằng

Tham mưu về quản lý hoạt động và kinh doanh bán hàng và dịch vụ của Hoa viên Vĩnh Hằng theo đúng các nội dung được quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng Hoa viên Vĩnh Hằng

do Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành cụ thể: Thực hiện hợp đồng thi công xây dựng mộ với các đơn vị thi công; các hợp đồng kinh doanh bán hàng và cung ứng các dịch vụ về mai táng, hỏa táng, cải táng, cát táng,...; chăm sóc các phần mộ, lưu giữ tro cốt; kinh doanh các mặt hàng về tâm linh, trang trí của mộ phần;... theo yêu cầu của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang; bảo hành nền mộ và các dịch vụ khác (nếu có) của Hoa viên Vĩnh Hằng.

4.3.11. Nhà hàng Hoa Biển – Cánh Buồm

Tổ chức tiệc cưới, tiệc theo chủ đề tại Nhà hàng, tại cơ quan hoặc nhà riêng của khách hàng; tổ chức sự kiện; phục vụ khách theo tour du lịch; tổ chức các dịch vụ ăn, uống khác...

4.3.12. Ban pháp chế

Tham mưu, tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

4.3.13. Trợ lý Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.

Tham mưu xây dựng kế hoạch làm việc, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

5. Các công ty con, công ty liên kết.

5.1. Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng CIC Kiên Giang.

- Địa chỉ: 91 Lạc Hồng, Phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700544092 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 16/06/2007.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Đào Thanh Tùng Anh – Giám đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **73,0%**.

5.2. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang

- Địa chỉ: 34 Trần Phú, Phường Vĩnh Thanh, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702142310 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 26/11/2018.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Lê Quang Tuấn – Giám đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **51,0%**.

5.3. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng CIC Thăng Anh

- Địa chỉ: Lô A11C, Căn 2,3 Khu biệt thự cao cấp Seaview đường Tôn Đức Thắng, Phường Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702115500 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 15/01/2018.
- Người đại diện pháp luật: **Bà Trần Ngọc Hạnh – Chủ tịch HĐQT.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **51,0%**.

5.4. Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu Tư Xây dựng CIC Nam Việt.

- Địa chỉ: Lô A16, 3-35 Khu lấn biển Tây Bắc, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700496836 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 19/04/2006.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Phạm Văn Đức – Giám Đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **51,0%**.

5.5. Công ty Cổ phần CIC Tinh Khôi.

- Địa chỉ: 90 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Vĩnh Quang TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy đăng ký kinh doanh số 0304103832 cấp lần đầu ngày 23/11/2005.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Nguyễn Hoàng Tùng – Tổng Giám Đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **51,3%**.

5.6. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc.

- Địa chỉ: 143 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Thị trấn Dương Đông, Phú Quốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700593621 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 09/10/2008.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Nguyễn Từ Thiện – Tổng Giám Đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **56,1%**.

5.7. Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng CIC Phú Quốc

- Địa chỉ: L7-01 Khu biệt thự Cao cấp Bà Kèo, Đường Trần Hưng Đạo, KP 7, TT Dương Đông Phú Quốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702053011 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 29/06/2016.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Trần Quốc Trường – Chủ tịch kiêm Giám đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **100,0%**.

5.8. Công ty TNHH CIC EDUCATION

- Địa chỉ: Lô A16 căn 10-11, Khu đô thị mới Lấn biển Tây bắc, đường Lý Thường Kiệt nối dài, P Vĩnh Quang, Tp Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702186639 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 15/01/2020.
- Người đại diện pháp luật: **Bà Phạm Thị Như Phượng – Chủ tịch.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **100,0%**.

5.9. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CIC Kiên Giang

- Địa chỉ: Lô A1 căn 9C, Trung tâm Thương mại Rạch Sỏi, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, Tp Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702192671 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 31/03/2020.
- Người đại diện pháp luật: **Bà Trần Ngọc Hạnh – Chủ tịch kiêm Giám đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **100,0%**.

5.10. Công ty Cổ phần Xây dựng CIC Kiên Giang.

- Địa chỉ: 11-12 B3 Chi Lăng, Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700000783 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 25/01/1998.
- Người đại diện pháp luật: **Trần Thị Mai Hương – Giám Đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: 51,0%.

5.11. Công ty TNHH CIC ĐẤT MỚI

- Địa chỉ: Thửa đất 153, tờ bản đồ số 19, ấp Búng Gội, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702192671 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 31/03/2020.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Trần Quốc Trường – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **99%**

5.12. Công ty TNHH Dương Đông Landmark

- Địa chỉ: 68/06 Trần Phú, KP 6, P. Dương Đông, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1702223104 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 05/03/2021.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Trần Thọ Thắng – Chủ tịch HĐQT.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **60%**.

5.13. Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Kiên Giang.

- Địa chỉ: 08 Mậu Thân, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1701353245 do Sở KH&ĐT Kiên Giang cấp lần đầu ngày 29/04/2010.
- Người đại diện pháp luật: **Ông Vương Minh Tâm – Giám Đốc.**
- Tỷ lệ vốn thực góp: **35,2%**.

6. Định hướng phát triển.

6.1. Các mục tiêu chủ yếu & Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty

Quy mô Công ty.

Từng bước trở thành Công ty kinh doanh bất động sản hàng đầu tại các tỉnh Miền Tây Nam Bộ. Với quy mô vốn chủ sở hữu dự kiến vào năm 2025 là 2.000 tỷ đồng.

Các mục tiêu hoạt động của Công ty

Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa, hợp pháp cho các cổ đông.

Tạo công ăn việc làm ổn định và từng bước nâng cao cuộc sống cho người lao động.

Đảm bảo chi trả cổ tức đều đặn cho cổ đông, bảo tồn và phát triển nguồn vốn cổ đông.

Hoàn thành các nhiệm vụ do Đại Hội Đồng Cổ Đông đề ra. Đóng góp cho ngân sách nhà nước, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Xây dựng thương hiệu cổ phiếu CKG có tính thanh khoản cao trên Sàn giao dịch chứng khoán Tp. HCM.

Chiến lược phát triển trung dài hạn

Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản: Đa dạng hóa sản phẩm bất động sản với tiêu chí đầu tiên về chất lượng cộng với giá cả hợp lý nhằm phục vụ đa dạng nhu cầu của nhà đầu tư và người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường. Phát triển các dịch vụ bất động sản nhằm hướng đến sự gia tăng giá trị đất của dự án.

Đối với lĩnh vực thi công xây dựng các dự án: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thi công xây lắp với nhiệm vụ thiết kế và xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng do Công ty làm chủ đầu tư và nhận thầu. Từng bước trang bị thêm các máy móc thiết bị hiện đại dùng trong thi công nhà cao tầng để đảm bảo tiến độ thi công, chất lượng công trình. Đồng thời củng cố lại lực lượng nhân sự điều hành tại các dự án bất động sản trọng điểm.

Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm những công trình còn tồn đọng vốn chưa thanh quyết toán được với chủ đầu tư. Giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đẩy nhanh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán công trình để tạo nhanh dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh. Xây dựng dòng tiền hợp lý cân đối phù hợp giữa đầu thu và chi các công trình.

Cắt giảm chi tiêu hợp lý, lấy doanh thu, lợi nhuận làm thước đo chi phí quản trị doanh nghiệp. Xây dựng quy chế tài chính phù hợp với mục tiêu ngắn hạn. Làm việc với các đối tác để cơ cấu lại các khoản nợ, giảm lãi vay ngân hàng, sử dụng vốn vay hợp lý. Xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp để có cơ hội tiếp cận các nguồn vốn tốt. Tăng cường vai trò tiếp thị đấu thầu và quản lý điều hành công trình một cách chuyên nghiệp. Mục tiêu của Công ty là phát triển một cách mạnh mẽ và bền vững để khẳng định thương hiệu CIC Groups trong nền kinh tế cạnh tranh gay gắt như hiện nay, cũng như nâng cao thu nhập của người lao động và gia tăng lợi ích của cổ đông....

6.2. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

Hằng năm, Công ty cùng với cơ quan chức năng trên địa bàn thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh nơi làm việc, môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...

6.3. Các rủi ro.

Rủi ro tài chính.

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính như sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro về giá hàng hóa - nguyên vật liệu.

Rủi ro tín dụng: phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng. Công ty thực hiện giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, cử nhân viên theo dõi nợ phải thu và thường xuyên đôn đốc thu hồi các khoản phải thu khách hàng.

Rủi ro thị trường: thị trường bất động sản trong thời gian qua tuy có phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn ảnh hưởng tới tâm lý khách hàng. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới những dự án bất động sản đã và đang triển khai của Công ty trong thời gian qua.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu: Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Rủi ro về chính sách.

Luật, Nghị định, Thông tư ... thường xuyên thay đổi ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty nhất là trong công tác làm Giấy chứng nhận quyền sở hữu cho khách hàng. Nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp, bồi thường có khả năng xảy ra nếu các bộ phận quản lý trực tiếp không nắm rõ và cập nhật quy định mới. Công ty cố gắng khắc phục bằng cách thường xuyên cập nhật và phổ biến đến từng bộ phận để kịp thời giải quyết công việc.

Rủi ro đặc thù: rủi ro về an toàn lao động.

Đây là yếu tố đặc biệt được quan tâm trong lĩnh vực xây dựng. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã đáp ứng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cũng như các phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động khi làm việc; thực hiện lập đầy đủ các phương án, biện pháp kỹ thuật an toàn trước khi tổ chức thi công nhằm hạn chế đến mức tối thiểu sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra.

Rủi ro về môi trường

Sự biến đổi khí hậu toàn cầu đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng, biểu hiện rõ nhất là sự nóng lên của Trái đất, các hiện tượng thời tiết bất thường như bão lũ, động đất, hạn hán kéo dài...

Ở Việt Nam, tác động của biến đổi khí hậu đã được nhận thấy qua nhiều dấu hiệu: số cơn bão mạnh trên biển Đông ảnh hưởng đến Việt Nam có chiều hướng tăng lên, mùa bão kết thúc muộn, lượng mưa biến đổi không nhất quán giữa các vùng, hạn hán có xu hướng mở rộng, nhiều đợt nắng nóng hoặc rét đậm rét hại kéo dài ... gây tác động xấu đến nhiều lĩnh vực hoạt động kinh tế xã hội.

Là một doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư dự án và kinh doanh bất động sản, tuy không chịu tác động trực tiếp từ sự biến đổi khí hậu, môi trường nhưng cũng gián tiếp bị ảnh hưởng ít nhiều từ sự biến đổi này (mưa bão, những đợt nắng nóng kéo dài, lốc xoáy... ảnh hưởng tới việc đảm bảo tiến độ thi công công trình, chất lượng công trình). Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng tới việc đánh giá các khía cạnh môi trường nhằm giảm thiểu tác động của nó. Đồng thời, Công ty không ngừng tuyên truyền toàn Cán bộ quản lý và người lao động sử dụng tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		Tăng /giảm	Công ty mẹ		Tăng /giảm
		2019	2020		2019	2020	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,058,622	1,121,165	5.9%	841,772	946,539	12.45%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	8,632	6,421	-25.6%	4,805	3,705	-22.89%
3	Doanh thu thuần	1,049,990	1,114,743	6.2%	836,967	942,834	12.65%
4	Giá vốn hàng bán	743,668	784,693	5.5%	577,981	663,511	14.80%
5	Lợi nhuận gộp	306,322	330,051	7.7%	258,986	279,323	7.85%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	7,167	5,678	-20.8%	7,555	5,008	-33.71%
7	Chi phí tài chính	43,511	39,937	-8.2%	38,284	36,002	-5.96%
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay	43,376	39,927	-8.0%	32,105	29,735	-7.38%
9	Lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	1,287	1,627	26.4%	-	-	-
10	Chi phí bán hàng	26,741	21,035	-21.3%	9,923	11,280	13.68%
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	129,619	139,204	7.4%	95,756	100,780	5.25%
12	Lợi nhuận thuần	114,904	137,179	19.4%	122,578	136,270	11.17%
13	Thu nhập khác	10,018	11,197	11.8%	8,540	9,189	7.60%
14	Chi phí khác	463	1,210	161.3%	725	478	-34.07%
15	Lợi nhuận khác	9,556	9,987	4.5%	7,815	8,710	11.45%
16	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	124,460	147,167	18.2%	130,393	144,980	11.19%
17	Chi phí thuế TNDN hiện hành	31,181	31,995	2.6%	28,722	29,934	4.22%
18	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(7,738)	(1,056)	-86.4%	-	-	-
19	Lợi nhuận sau thuế thu nhập	101,017	116,228	15.1%	101,671	115,046	13.16%
20	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	98,753	133,515	35.2%	-	-	-
21	LN sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	2,264	(17,287)	-863.6%	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, năm 2020)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành.

Stt	Tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
1	BÀ PHẠM THỊ NHƯ PHƯƠNG	Tổng Giám Đốc	1981	370912570
2	ÔNG NGUYỄN THANH HỒNG	Phó TGD trực	1969	370641188
3	ÔNG TRẦN QUỐC TRƯỞNG	Phó TGD	1969	370511341
4	BÀ TRẦN NGỌC HẠNH	Phó TGD	1979	370770209
5	ÔNG NGUYỄN HOÀNG SƠN	Phó TGD	1963	370013048
6	BÀ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	Phó TGD	1976	370705545
7	BÀ KHA THỊ MỸ NGỌC	Kế toán trưởng	1979	370902075

2.2. Tóm tắt lý lịch Ban điều hành.

BÀ PHẠM THỊ NHƯ PHƯƠNG

Tổng Giám đốc

Ngày sinh	15/01/1981	Quê quán	Kiên Giang
Nơi sinh	TP. Cần Thơ	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
CMND số	370912570	Ngày cấp/ Nơi cấp	05/05/2015 – Công an KG

Quá trình công tác

Từ 2002 – 2005: Chuyên viên Phòng Xây dựng cơ bản - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Kiên Giang.

Từ 2005 – 2009: Phó phòng Kinh doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Từ 2009 – 2013: Giám đốc Sàn giao dịch bất động sản CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2013 – 2016: Giám đốc Kinh doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2016 – 31/07/2020: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

01/08/2020 – nay : Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 12/04/2021 Sở hữu: **247.500** cổ phần (Tỷ lệ: 0.30%)

ÔNG NGUYỄN THANH HỒNG

Phó Tổng Giám đốc trực

Ngày sinh	24/12/1969	Quê quán	Vũ Thư - Thái Bình
Nơi sinh	Thái Bình	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
CMND số	370641188	Ngày cấp/ Nơi cấp	28/03/2018 – Công an KG

Quá trình công tác

Năm 1996: Công tác tại Công ty tư vấn Xây dựng Kiên Giang

Năm 2006: Giám đốc Ban Quản Lý dự án Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Năm 2018 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến
thời điểm 12/04/2021

Sở hữu: **311.470** cổ phần (Tỷ lệ: 0.378%)

ÔNG TRẦN QUỐC TRƯỞNG

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	27/11/1969	Quê quán	Vụ Bản – Nam Định
Nơi sinh	Sơn La	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
CMND số	370511341	Ngày cấp/ Nơi cấp	17/07/2006 – Công an KG

Quá trình công tác

Từ 1988 – 1992: Công tác trong lực lượng Biên phòng tỉnh Kiên Giang.

Từ 1992 – 1996: Học Đại học kinh tế chuyên ngành Tài chính kế toán

Từ 1996 – 2006: Công tác tại Công ty Tư vấn Xây dựng Kiên Giang.

Từ 2006 – 2013: Tp. Kinh Doanh CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2013 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến
thời điểm 12/04/2021

Sở hữu: **153.759** cổ phần (Tỷ lệ: 0.186%)

BÀ TRẦN NGỌC HẠNH

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	16/09/1978	Quê quán	Đông Yên, An Biên, Kiên Giang
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế.
CMND số	370770209	Ngày cấp/ Nơi cấp	12/12/2012 - Công an KG

BÀ TRẦN NGỌC HẠNH

Phó Tổng Giám đốc

Quá trình công tác

Năm 2010 - 2012: Giám đốc Công ty CP Thương mại Đầu tư Trần Nguyễn

Năm 2012 - 2016: Phó Giám đốc Sàn Giao dịch Bất động sản CTCP Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2016 - 2018: Giám đốc Sàn Giao dịch Bất động sản CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2019 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến
thời điểm 12/04/2021 Sở hữu: 0 cổ phần (Tỷ lệ: 0,0%)**ÔNG NGUYỄN HOÀNG SƠN**

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	20/12/1963	Quê quán	Kiên Giang
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư Điện
CMND số	370013048	Ngày cấp/ Nơi cấp	04/12/2019 – Công an KG

Quá trình công tác

Từ 1982 – 1986: Engineering/Giám đốc điều hành tại Công ty MultiTech - Mineasota USA.

Từ 1986 – 1997: Owner/CEO/Chủ tịch tại Nguyen Electronics, Inc -Mineasota USA

Từ 1998 – 2010: Owner/CEO/Chủ tịch tại Công ty Texatronics, Inc - Dallas Teaxs USA

Từ 1996 – 2010 : Owner/Tổng Giám đốc tại Mall of Sai Gon Mall và Hong Phat Suppermarket in USA

Từ 07/2019 - đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.

Số cổ phần nắm giữ đến
thời điểm 12/04/2021 Sở hữu: 132.000 cổ phần (Tỷ lệ: 0.160%)

BÀ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	10/06/1976	Quê quán	Quảng Ninh
Nơi sinh	Quảng Ninh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
CMND số	370705545	Ngày cấp/ Nơi cấp	08/08/2016 - Công an KG

Quá trình công tác

Năm 2004 - 2009: Trưởng phân xưởng 3 (Xưởng thiết kế dân dụng) – Công ty tư vấn xây dựng Kiên Giang.

Năm 2009 - 2017: Phó phòng, Trưởng phòng kỹ thuật - CTCP Tư vấn Đầu tư và xây dựng Kiên Giang

Năm 2017 - 2018: Giám đốc Xí nghiệp thi công - CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Năm 2018 - 2020: Giám đốc CTCP Xây dựng Kiên Giang

Năm 2020 – nay: Phó Tổng GD CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 12/04/2021 Sở hữu: **164.600** cổ phần (Tỷ lệ: 0.199%)

BÀ KHA THỊ MỸ NGỌC

Kế toán trưởng

Ngày sinh	04/08/1979	Quê quán	Sóc Trăng
Nơi sinh	Kiên Giang	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
CMND số	370902075	Ngày cấp/ Nơi cấp	01/03/2012 – Công an KG

Quá trình công tác

Từ 1998 – 2003: Công ty Cổ Phần Cơ Khí Kiên Giang.

Từ 2004 – T6/2016: Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Trung Sơn.

Từ 2017 - đến nay: Kế toán trưởng CTCP Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 12/04/2021 Sở hữu: **132.000** cổ phần (Tỷ lệ: 0.16%)

3. Những thay đổi trong Ban điều hành công ty.

Thôi kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Trần Thọ Thắng kể từ ngày 01/08/2020.

Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Như Phượng giữ chức danh Tổng giám đốc kể từ ngày 01/08/2020.

Bổ nhiệm thêm Bà Trần Thị Mai Hương – Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 28/10/2020.

4. Cơ cấu trình độ lao động.

Tổng số lao động trong Công ty tính đến 31/12/2020 là 270 người (theo báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020), với cơ cấu như sau:

Yếu tố	Số lượng	Tỷ lệ
Phân theo trình độ chuyên môn	270	100%
Đại học và trên đại học	188	69.6%
Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp	30	11.1%
Lao động phổ thông	52	19.3%
Phân theo thời hạn hợp đồng	270	100%
Không xác định thời hạn	114	42.2%
Có thời hạn	156	57.8%

5. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

5.1. Chế độ làm việc.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức giờ làm việc cho người lao động 8h/ngày và 05 ngày/tuần. Tất cả Cán bộ, nhân viên, người lao động đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn.

Điều kiện làm việc: Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ, mũ, ủng, găng tay, bao tay, yếm...) theo đúng các tiêu chuẩn quy định nhằm đảm bảo vấn đề sức khỏe cho người lao động. Công ty luôn thực hiện tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định về vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động. Văn phòng làm việc đều có trang bị đầy đủ các trang thiết bị văn phòng như: máy tính, máy photocopy ... nhằm tạo điều kiện làm việc hiệu quả nhất.

5.2. Chính sách đào tạo.

Công ty luôn quan tâm bồi dưỡng kiến thức và chuyên môn đối với người lao động để nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu công việc.

5.3. Chính sách lương thưởng, trợ cấp.

Tất cả Cán bộ, nhân viên, người lao động của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.

Hàng năm Công ty còn trích một phần trong quỹ phúc lợi để tổ chức các chuyến tham quan cho các cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho người lao động.

6. Tiến độ và tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty tới 28/02/2021.

6.1. Dự án Khu dân cư Phường An Bình.

Quy mô: 22,6 ha đất, bố trí 261 căn nhà với nhiều loại hình nhà ở (biệt thự song lập, biệt thự đơn lập, nhà phố) và 602 lô đất nền phù hợp với nhiều phân khúc khách hàng.

Tổng vốn đầu tư: 673,111 tỷ đồng.

Doanh thu: 789,737 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 77,921 tỷ đồng.

NPV: 4,101 tỷ đồng.

IRR: 13,6 %.

Thời gian hoàn vốn: 4,5 năm.

Thời gian thực hiện: 2011 – 2020.

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	- Xây dựng HTKT + nhà: 376,468 tỷ đồng/387,992 tỷ đồng (97,02%) - Công viên, trạm xử lý nước thải: hoàn thành 100% - San lấp mặt bằng, HT cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, giao thông đạt trên 90% - Bồi thường giải phóng mặt bằng: 124,131 tỷ đồng (90,1%). Tổng giá trị đầu tư tới 28/02/2021: 500, 599 tỷ đồng
2	Kinh doanh	Đã bán 658 căn + đất/863 nhà + đất
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng lũy kế đến 28/02/2021: 772,286 tỷ đồng.

6.2. Dự án Hoa viên nghĩa trang nhân dân Kiên Giang (Hoa viên Vĩnh Hằng)

Diện tích sử dụng đất: 40,22 ha với 29.673 mộ phần:

Tổng vốn đầu tư: 399,00 tỷ đồng.

Doanh thu 20 năm: 1.203,075 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 20 năm: 542,406 tỷ đồng.

NPV: 152,633 tỷ đồng. IRR: 40,68 %.

Thời gian hoàn vốn: 9 năm 8 tháng.

Thời gian thực hiện dự án: 2014 – 2034.

Tiến độ thực hiện dự án:

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	- Giá trị xây dựng: 155,961 tỷ đồng/192,195 tỷ đồng (81,14%) - Đã hoàn thành san lấp mặt bằng, xây dựng nhà điều hành, hệ thống giao thông, thoát nước, cổng chào, hàng rào Bồi thường giải phóng mặt bằng: 57,496 tỷ đồng (100%). Tổng vốn đầu tư đã thực hiện: 213,457 tỷ đồng.
2	Kinh doanh	Đã bán 848/29.673 mộ
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 31/03/2020: 88,197 tỷ đồng.

6.3. Dự án Khu đô thị lấn biển Tây bắc Thành phố Rạch Giá**Phần hạ tầng kỹ thuật:**

Tổng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật: 1.344,454 tỷ đồng.

Doanh thu thuần: 1.580,745 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 201,539 tỷ đồng

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 12,7%

NPV: 56.400 triệu đồng

IRR: 20,2%

Thời gian hoàn vốn: 4 năm 5 tháng

Thời gian thực hiện dự án: 2015 – 2024

Phần xây dựng nhà ở.

Quy mô dự án: Gồm 456 nền thương mại và 1.473 căn nhà gồm nhà phố 1 trệt 2 lầu; nhà phố 1 trệt 1 lầu; Biệt thự.

Tổng vốn đầu tư : 2.139,550 tỷ đồng

Doanh thu: 3.485,217 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 406,302 tỷ đồng.

Dự kiến ra doanh thu từ năm 2017 tới năm 2026.

Tiến độ thực hiện dự án.

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	1. Hạ tầng kỹ thuật: 975,9 tỷ đồng/1.036,16 tỷ đồng (94,18%) - San lấp khu vực 1+2 - Hệ thống giao thông, thoát nước mưa: hoàn thành 50% - Đang triển khai các trạm xử lý nước thải 2. Nhà ở 1.338.755 tỷ đồng/1.613.614 tỷ đồng (82,96%) Xây dựng 1.391 căn/1.473 căn.
2	Kinh doanh	Đã bán 1.717/1.929 căn, nền.
3	Doanh thu	Số tiền đã thu được từ khách hàng tới 28/02/2021: 2.661,3 tỷ đồng.

6.4. Dự án Chợ Nông sản TTTM Rạch Giá

Quy mô: 6,39 ha, bố trí 237 nhà phố thương mại và 92 nhà ở xã hội, tái định cư.

Tổng vốn đầu tư dự án: 498 tỷ đồng

Doanh thu thuần: 591,397 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế: 65,825 tỷ đồng

NPV: 25.995 triệu đồng IRR: 25,9%

Thời gian hoàn vốn: 5 năm

Thời gian thực hiện: 2018 – 2023;

Khởi công xây dựng: Ngày 26/04/2019.

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	Giá trị xây dựng: 4,742 tỷ đồng/278,228 tỷ đồng (1,70%) (dự án khởi công ngày 26/4/2019, đang thực hiện san lấp và làm một số tuyến đường) Bồi thường giải phóng mặt bằng: 78,628 tỷ đồng/122,485 tỷ đồng tương đương 3,91 ha/6,39 ha (83%).
2	Kinh doanh	Đã có 200 khách hàng đăng ký đặt cọc mua nhà. Kế hoạch ra doanh thu từ: 2021 - 2023.

6.5. Dự án khu dân cư Nam An Hoà (giai đoạn 1)

Quy mô: 14,52 ha xây dựng 288 căn nhà và bố trí 297 nền tái định cư

Tổng vốn đầu tư dự án: 845,761 tỷ đồng.

Doanh thu thuần: 1.025,470 tỷ đồng Lợi nhuận sau thuế: 110,953 triệu đồng

NPV: 51.714 triệu đồng IRR: 26,2%

Thời gian hoàn vốn: 3 năm 8 tháng

Thời gian thực hiện dự án: 2016 - 2021

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	Giá trị xây dựng: 248,585 tỷ đồng/421,679 tỷ đồng (58,95%) - San lấp mặt bằng: 100% - Hệ thống thoát nước, giao thông, vỉa hè: 70% - Đang xây dựng 193/288 căn Bồi thường giải phóng mặt bằng: 224,850 tỷ đồng /254,800 tỷ đồng đạt 88,1424
2	Kinh doanh	Số căn đã bán: 205 căn/nền Thu tiền từ khách hàng đạt: 333,764 tỷ đồng.

6.6. Dự án Khu dân cư Tuyên Đường số 02

Quy mô dự án : 11,06 ha gồm 464 căn nhà ở thương mại.

Tổng vốn đầu tư dự án : 760.592 triệu đồng.

Tiến độ thực hiện Dự án đến Tháng 03 năm 2021: Giá trị san lấp mặt bằng : 11,571 tỷ đồng chiếm 2,82% và đã bồi thường 7,06 ha đạt 69,54%.

6.7. Dự án Khu biệt thự cao cấp xã Cửa Dương, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang (Búng gôi 1)

Quy mô dự án gồm: 6,9 ha với 98 căn biệt thự cao cấp.

Tổng vốn đầu tư dự án: 573,822 tỷ đồng

Thời gian thực hiện: 2017 – 2023 Khởi công xây dựng: 09/10/2018

Tiến độ thực hiện:

STT	Nội dung	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng	Giá trị xây dựng: 56,484 tỷ đồng - Giao thông: 73,15% - Thoát nước thải, thoát nước mưa, xử lý nước thải: 94 - 100%

		- Cấp nước sinh hoạt, PCCC, điện trung và hạ thế : 50 - 58% 100% quỹ đất sạch thuộc Công ty
2	Kinh doanh	Ký hợp đồng phân phối độc quyền với Cty TNHH Dịch vụ Bất động sản Đảo Vàng. Kế hoạch ra doanh thu: 2020 - 2021.

6.8. Dự án Đầu tư xây dựng Trường mầm non, tiểu học Quốc tế MeKong Xanh

Quy mô dự án: 8.471,4 m² (Đầu tư xây dựng 2 khối trường học A, B có quy mô 4 tầng với diện tích mặt bằng của từng khối là 1.409,35m², chiều cao 17,44m được kế nối với khối văn phòng).

Tổng vốn đầu tư dự án: 154,500 tỷ đồng.

Thời gian thực hiện: 2020-2021.

Khởi công xây dựng: Tháng 03/2020.

Tiến độ thực hiện: Đang trong giai đoạn xây dựng.

Giá trị đã xây dựng 02 Khối nhà A + B và Công trình phụ: 84,952 triệu đồng.

6.9. Các dự án khác đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, đền bù giải toả mặt bằng và dự kiến triển khai kinh doanh.

STT	Tên dự án	Diện tích	Vốn đầu tư dự kiến	Tình trạng
1	Khu dân cư Nam An Hoà (giai đoạn 2), TP Rạch Giá, Kiên Giang	7,84ha	658 tỷ đồng	Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xin chủ trương đầu tư
2	Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang (giai đoạn 1), Tp Rạch Giá, Kiên Giang	10ha	587 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
3	Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang (giai đoạn 02) Tp Rạch Giá, Kiên Giang	8,2ha	361 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
4	Dự án Khu biệt thự cao cấp Village Búng Gội 02 xã cửa dương, Tp. phú quốc, Tỉnh Kiên Giang	3,22ha	231 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
5	Khu dân cư thương mại, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, Kiên Giang.	7,45ha	399 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
6	Dự án Khu phức hợp thương mại, căn hộ cao cấp Dreamy Hill Phú Quốc (Chuyển đổi từ dự án Bà Kèo Phú quốc).	4,33 ha	3.226 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
7	Dự án Khu nghỉ dưỡng Riverside Villas (Đông Dương Phú Quốc, Kiên Giang)	5,76ha	389 tỷ đồng	Đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư
8	Dự án Trung tâm thương mại CIC Mall, TP Rạch Giá, Kiên Giang.	19.494 m ² sàn	160 tỷ đồng	Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xin chủ trương đầu tư

7. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết:

Tổng số vốn Công ty đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết tính đến ngày **31/12/2020** như sau:

Đơn vị tính : Đồng

STT	Tên Công ty	Vốn CIC đã góp (đơn vị đồng)
1	CTCP Vật liệu Xây dựng CIC Kiên Giang	24,538,645,898
2	CTCP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	2,550,000,000
3	CTCP Đầu tư Xây dựng CIC Thăng Anh	10,200,000,000
4	CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc	14,642,000,000
5	CTCP CIC Tỉnh Khôi	4,421,805,800
6	CTCP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	5,100,000,000
7	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng CIC Phú Quốc	167,093,222,460
8	Công ty TNHH CIC Education	3,300,000,000
9	Công ty TNHH TM DV CIC Kiên Giang	10,915,825,140
10	Công ty CP Xây dựng CIC Kiên Giang	9,639,000,000
11	Công ty TNHH CIC Đất Mới	56,700,000,000
12	Công ty CP Phát triển Đô thị Kiên Giang	4,469,775,200
	TỔNG CỘNG	313,570,274,498

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2020

8. Tình hình tài chính.

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Các số liệu tài chính	Hợp nhất		Tăng	Công ty mẹ		Tăng
		Năm 2019	Năm 2020	Giảm	Năm 2019	Năm 2020	Giảm
I	Tài sản ngắn hạn	4,078,957	4,093,739	0.4%	3,676,877	3,809,545	4%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	64,793	51,183	-21.0%	40,265	12,284	-69%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2,025	500	-75.3%	1,525	-	-100%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1,291,083	1,239,429	-4.0%	941,893	1,045,527	11%
4	Hàng tồn kho	2,709,510	2,796,173	3.2%	2,683,796	2,749,535	2%
5	Tài sản ngắn hạn khác	11,546	6,454	-44.1%	9,398	2,199	-77%
II	Tài sản dài hạn	411,349	593,031	44.2%	473,129	759,381	61%
1	Các khoản phải thu dài hạn	4,424	3,457	-21.9%	19,952	21,606	8%
2	Tài sản cố định	116,903	140,647	20.3%	40,846	66,471	63%
3	Bất động sản đầu tư	166,552	188,632	13.3%	166,553	188,632	13%
4	Tài sản dở dang dài hạn	78,224	213,479	172.9%	42,174	176,553	319%
5	Đầu tư tài chính dài hạn	19,716	21,877	11.0%	194,913	295,795	52%
6	Tài sản dài hạn khác	25,530	24,939	-2.3%	8,691	10,324	19%
	Tổng tài sản	4,490,306	4,686,770	4.4%	4,150,006	4,568,926	10%
III	Nợ phải trả	3,860,845	4,046,876	4.8%	3,577,054	3,964,189	11%

1	Nợ ngắn hạn	2,057,524	1,993,756	-3.1%	1,801,273	1,933,812	7%
2	Nợ dài hạn	1,803,321	2,053,120	13.9%	1,775,781	2,030,377	14%
IV	Vốn chủ sở hữu	629,461	639,894	1.7%	572,952	604,737	6%
1	Vốn chủ sở hữu	629,461	639,894	1.7%	572,952	604,737	6%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	-	-
Tổng nguồn vốn		4,490,306	4,686,770	4.4%	4,150,006	4,568,926	10%

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2019, 2020

9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Stt	Các chỉ tiêu	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1.98	2.05	2.04	1.97
	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0.67	0.65	0.55	0.55
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Nợ phải trả / Tổng tài sản (lần)	0.86	0.86	0.86	0.87
	Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu (lần)	6.13	6.32	6.24	6.56
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (lần)	0.33	0.29	0.26	0.24
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0.23	0.24	0.2	0.21
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	9.62%	10.4%	12.15%	12.20%
	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	16.05%	18.2%	17.75%	19.02%
	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	2.25%	2.5%	2.45%	2.52%
	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	10.94%	12.3%	14.65%	14.45%
5	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần				
	EPS = LNST/Số cổ phiếu bq (đồng)	2.02	2.27	2.03	2.25

Nguồn: Theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán 2019, 2020

10. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

10.1. Cổ phần.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: **82.499.781 cổ phần**. (Tới ngày 12.04.2021 công ty đã phát hành thành công thêm 30.000.000 cổ phần, nâng tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty lên 82.499.781 cổ phần)
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **82.499.781 cổ phần**.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

10.2. Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông tại ngày 12/04/2021

– Cơ cấu cổ đông.

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	4.638	80.771.756	807.717.560.000	97,91%
1.1	Nhà nước	2	1.671.494	16.714.940.000	2,03%
1.2	Tổ chức	23	8.190.930	81.909.300.000	9,93%
1.3	Cá nhân	4.613	70.909.332	709.093.320.000	85,95%
2	Nước ngoài	14	1.728.025	17.280.250.000	2,09%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	5	7.666	76.660.000	0,01%
2.2	Cá nhân	9	1.720.359	17.203.590.000	2,09%
	Tổng cộng (1 + 2)	4.652	82.499.781	824.997.810.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn (*)	1	6.706.912	67.069.120.000	8,13%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	4.651	75.792.869	757.928.690.000	91,87%
	Tổng cộng (2 + 3)	4.652	82.499.781	824.997.810.000	100%

– Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần.

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Thọ Thắng	370712295	6.706.912	8,13%

10.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu						Cộng VND
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	
Tại ngày 01/01/2019	500.000.000.000	36.402.934.646	929.917.774	18.378.279.688	39.113.769.684	14.156.576.966	608.981.478.759
Tăng vốn	-	-	-	-	-	6.792.950.000	6.792.950.000
Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-	-	-	-
Lãi năm trước	-	-	-	-	98.753.035.829	2.264.237.338	101.017.273.166
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	6.250.162.461	(7.861.960.846)	1.611.798.385	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	-	(26.439.633.354)	(1.823.024.294)	(28.262.657.648)
Tăng giảm do thay đổi tỷ lệ vốn góp trong công ty con	-	-	-	-	1.217.796.528	(1.217.796.528)	-
Cổ tức	-	-	-	-	(80.000.000.000)	(906.136.000)	(80.906.136.000)
Tăng giảm do hợp nhất các công ty con mới	-	-	-	2.373.591.839	(18.516.957.110)	37.981.575.548	21.838.210.277
Tại ngày 01/01/2020	500.000.000.000	36.402.934.646	929.917.774	27.002.033.988	6.266.050.731	58.860.181.415	629.461.118.554
Tăng vốn	24.997.810.000	-	-	-	(24.997.810.000)	122.500.000	122.500.000
Lãi năm nay	-	-	-	-	133.515.156.411	(17.287.460.134)	116.227.696.277
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	6.411.023.937	(7.624.227.425)	1.213.203.488	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	-	(31.582.589.292)	(1.696.300.220)	(33.278.889.512)
Cổ tức	-	-	-	-	(73.499.693.400)	(4.194.923.885)	(77.694.617.285)
Điều chỉnh cổ tức 2019	-	-	-	-	20.000.000.000	-	20.000.000.000
Giảm khác	-	-	-	-	(2.109.888.493)	(1.396.158.210)	(3.506.046.703)
Tăng giảm do hợp nhất	-	-	-	-	(7.408.171.390)	(4.029.456.357)	(11.437.627.747)
Tại ngày 31/12/2020	524.997.810.000	36.402.934.646	929.917.774	33.413.057.925	12.558.827.142	31.591.586.097	639.894.133.584

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020

Ghi chú: Tại ngày 12/04/2021 Công ty đã hoàn thiện xong việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên **824.997.810.000 đồng** theo báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ ngày 12/04/2021.

10.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Năm 2020 là năm nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid 19, nhưng với sự nỗ lực của Ban điều hành cùng toàn thể người lao động Công ty đã đạt được những kết quả tốt, vượt kế hoạch mà Đại hội cổ đông, cũng như Hội đồng quản trị đã đề ra, tuy nhiên còn một số mặt, lĩnh vực vẫn chưa hoàn thiện cụ thể như sau:

Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại các dự án vẫn còn chậm, một số dự án kéo dài nhiều năm như: Dự án Khu biệt thự cao cấp Bà Kèo - Phú Quốc, Khu dân cư Phường An Bình, Khu dân cư Chợ nông sản (Trung tâm thương mại Rạch Giá), Khu dân cư Nam An Hòa và một số dự án tại Tp. Phú Quốc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và hiệu quả các dự án của Công ty.

Mẫu mã và chất lượng các sản phẩm chưa được cải tiến một cách triệt để; tính sáng tạo, đột phá trong các hoạt động chưa cao, dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh trong các sản phẩm của Công ty.

Công tác lập quy hoạch, dự án và thiết kế phải điều chỉnh nhiều lần trong quá trình triển khai dự án làm kéo dài thời gian thực hiện, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và hiệu quả dự án.

Một số dự án công tác triển khai thi công nhà ở chưa đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật. Một số công trình chất lượng và tiến độ chưa đạt do giao thầu cho một số đội thi công còn yếu về năng lực và tài chính.

Công tác thu hồi công nợ nhất là các công nợ khó đòi, nợ đến hạn các dự án và nợ góp vốn liên doanh không đạt hiệu quả cao do vướng mắc nhiều về thủ tục pháp lý.

Công tác phối hợp với các cơ quan ban ngành, với các đơn vị thành viên liên kết, với các phòng ban bộ phận có liên quan trong hệ thống Công ty chưa chặt chẽ, chưa thống nhất nên hiệu quả xử lý khó khăn vướng mắc chưa cao.

Một số Công ty con, công ty liên kết chủ yếu phụ thuộc vào nguồn công việc và vốn từ Công ty mẹ mà chưa khai thác tốt nguồn lực bên ngoài để hạn chế khó khăn dây chuyền trong hệ thống.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 so với kế hoạch được Đại hội cổ đông năm 2020 thông qua.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH20/KH20
1	2	3	4	5	6
1	Doanh thu	Trđ	1.052.636	1.122.314	106,6%
	- Tư vấn	Trđ	10.000	10.000	100,0%
	- Thi công	Trđ	20.000	6.437	32,2%
	- Địa ốc và Dịch vụ sàn	Trđ	975.436	1.060.606	108,7%
	- Doanh thu ĐTTC	Trđ	8.700	5.055	58,1%
	- Kinh doanh Nhà hàng	Trđ	31.000	31.028	100,1%
	- Thu nhập khác	Trđ	7.500	9.188	122,5%
2	LN trước thuế	Trđ	130.748	144.979	110,9%
3	LN sau thuế	Trđ	101.996	115.046	112,8%
4	Nộp ngân sách	Trđ	55.000	55.000	100,0%
5	Đóng góp xã hội	Trđ	7.000	7.000	100,0%
6	Tổng quỹ lương	Trđ	41.921	44.699	106,6%
7	Lao động	Người	204	270	132,0%
8	Tiền lương BQ	Trđ/ng/thg	17,125	18,259	106,6%

Theo số liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Báo cáo tài chính Riêng đã được kiểm toán năm 2020

1.2. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Năm 2020, năm đầu tiên sau khi thực hiện chủ trương cơ cấu lại ngành nghề của Công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa, chuyên môn hóa. Do đó, tại Công ty mẹ, doanh thu tư vấn và thi công giảm dần do chuyển sang các Công ty con và Công ty liên kết. Lĩnh vực bất động sản đang là lĩnh vực chủ lực tại Công ty mẹ với tỷ trọng doanh thu lĩnh vực này chiếm từ 60%-70% hàng năm đã lên đến 94.5% trong tổng doanh thu Công ty mẹ năm 2020. Bên cạnh đó trong năm 2020 bằng việc tiết giảm nhiều chi phí trong đó có chi phí giá thành ở các dự án, nhất là dự án Khu đô thị mới Lân biển Tây Bắc đã góp phần đưa lợi nhuận trước thuế của Công ty vượt 10,9% so với kế hoạch.

1.3. Kết quả sản xuất kinh doanh của các Công ty con, Công ty liên kết.

Trong năm CIC Group thành lập thêm ba (3) Công ty con là Công ty TNHH CIC Education, công ty TNHH Thương mại Dịch vụ CIC Kiên Giang, Công ty TNHH CIC Đất mới, để đáp ứng cho sự phát triển đa dạng nhiều ngành nghề trong SXKD của toàn hệ thống CIC Group về tình hình kinh doanh của các năm tiếp theo. Với tổng số vốn CIC Group đầu tư vào 11 Công ty con và 01 công ty liên kết tính đến ngày 31/12/2020 là: **313.570 triệu đồng**. Tuy nhiên trong năm qua do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh một số Công ty gặp rất nhiều khó khăn về SXKD nhưng vẫn duy trì sản xuất để ổn định thu nhập cho người lao động. Kết quả sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên liên kết trong năm 2020 doanh thu bình quân đạt 66,7% -115,3% so với kế hoạch

STT	Các công ty thành viên, liên kết	Số vốn góp 31/12/2020	DOANH THU - Đơn vị: Triệu đồng				
			Kế hoạch năm 2020	Lũy kế thực hiện đến 31/12/2020		KH doanh thu năm 2021	
				Giá trị	Tỷ lệ TH/ KHĐC	KH Doanh thu	Tỷ lệ % KH21/ KH20
A	B	1	2	3	4	5	6
	* Công ty thành viên	309.100	786.697	763.447	97.0%	945.831	120.2%
1	CTCP Tư vấn XD CIC KG	2.550	42.000	43.086	102.6%	42.000	100.0%
2	CTCP ĐTXD CIC Thăng Anh	10.200	190.000	218.985	115.3%	210.000	110.5%
3	CTCP Xây dựng CIC KG	9.639	252.000	252.322	100.1%	300.000	119.0%
4	CTCP TVXD CIC Nam Việt	5.100	93.610	89.060	95.1%	54.400	58.1%
5	CTCP CIC Tinh Khôi	4.421	100.353	66.899	66.7%	94.004	93.7%
6	CTCP Vật liệu XD CICKG	24.539	101.265	87.189	86.1%	220.280	217.5%
7	CT TNHH CIC Education	3.300	903	903	100.0%	3.384	374.8%
8	CT TNHH TMDV CIC KG	10.916	1.900	1.668	87.8%	19.438	1023.1%
9	CT TNHH ĐTXD CIC PQ	167.093	4.666	3.335	71.5%	2.325	49.8%
10	CTNNH CIC Đất mới	56.700	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý chưa có kế hoạch doanh thu				
11	CTCPĐTPT Hạ Tầng Phú Quốc	14.642	Đang làm thủ tục giải thể				
	* Công ty liên kết	4.470	120.454	121.730	101.1%	123.028	102.1%
1	CTCP Phát triển đô thị KG	4.470	120.454	121.730	101.1%	123.028	102.1%
	TỔNG CỘNG	313.570	907.151	885.177	97.6%	1.068.859	117.8%

1.4. Kết quả một số hoạt động khác liên quan đến tiến độ thực hiện các dự án của Công ty

Năm qua, bên cạnh việc đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị có hiệu quả, CIC Group còn thực hiện một số hoạt động khác nổi bật như sau:

- Ngày 27 tháng 12 năm 2020, cổ phiếu của CTCP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (mã Chứng khoán : CKG) được chấp thuận niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Tp HCM (HOSE). Và được giao dịch chính thức kể từ ngày 25 tháng 03 năm 2020.

- Tổ chức thành công Hội nghị nhà chung cư lần đầu, nhà ở xã hội 444 Ngô Quyền, thành lập Ban Quản trị chung cư để ban hành các nội quy, quy chế về thu chi tài chính, quản lý, sử dụng chung cư. Đồng thời thực hiện các thủ tục công nhận kết quả sau Hội nghị và thực hiện bàn giao quản lý Chung cư của Chủ đầu tư cho Ban Quản trị và đơn vị vận hành sau Hội nghị.

- Tổ chức thành công lễ khởi công xây dựng dự án Khu biệt thự cao cấp Xã Cửa Dương tại Xã Cửa Dương huyện Phú Quốc (Khu biệt thự cao cấp Búng gôi 1).

Đối với các dự án đang triển khai trong năm 2020:

+ Dự án Khu đô thị mới lần biển Tây Bắc: Đã hoàn thành 94,18% khối lượng hoàn thành phần hạ tầng kỹ thuật (HTKT) và khoảng 82,96% khối lượng hoàn thành phần nhà ở. Trong năm, Công ty đã tập trung triển khai các hạng mục công viên, cây xanh và các công trình hạ tầng xã hội phục vụ dự án gồm: Trường Mầm non - Tiểu học Quốc tế Mekong Xanh và tiếp theo kế hoạch là Siêu thị CIC Mall, Khu vực thể dục thể thao. Song song đó CIC Group hoàn thành chuyển giao quỹ đất tái định cư của khu đô thị mới lần biển Tây Bắc. Đồng thời hoàn thành xin phép thủ tục chuyển đổi một phần đất tái định cư sang đất xây dựng nhà ở xã hội tại dự án Khu Đô thị mới lần

biển Tây Bắc Thành phố Rạch Giá với tổng số 756 căn nhà, với diện tích đất là 7,0359 ha, dự kiến triển khai xây dựng trong năm 2021.

+ Dự án KDC Nam An Hòa (giai đoạn 1) triển khai thi công phần HTKT đạt 78,6% và nhà ở dự án, đạt tỷ lệ khoảng 57,7% khối lượng hoàn thành.

+ Khu dân cư Chợ Nông sản Trung tâm thương mại Rạch Giá và dự án khu dân cư tuyến đường số 2 thực hiện chi bồi hoàn giải phóng mặt bằng với diện tích đạt tỷ lệ 69,54%-84,1%.

+ DA Khu biệt thự cao cấp Xã Cửa Dương tại Xã Cửa Dương huyện Phú Quốc (Khu biệt thự cao cấp Búng gôi 1). CIC Group đã hoàn thành xây dựng HTKT đạt 84,1% khối lượng, về xây dựng nhà ở đang tiến hành xây dựng 26 căn nhà Biệt thự với tổng giá trị xây dựng 63,7 tỷ đồng, đã thực hiện xây dựng với khối lượng đạt 23,2 tỷ đồng đạt 36,3% khối lượng thực hiện.

+ Dự án Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang, CIC Group đã hoàn thành chuyển nhượng QSDĐ khoảng 20 ha tại dự án, chiếm tỷ lệ 83% diện tích quy hoạch. Về chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Bắc Vĩnh Quang giai đoạn 1 và giai đoạn 2 đã được UBND tỉnh Kiên Giang chấp thuận chủ trương đầu tư. Giai đoạn 3 hoàn thành trong năm 2021.

+ Về tiến độ hoàn thành các thủ tục pháp lý đầu tư của các dự án tại Phú Quốc như : Dự án Khu Biệt thự cao cấp Búng Gôi Phú Quốc (6,7ha), Dự án Khu Village Búng Gôi Phú Quốc (3,2ha), Dự án Khu nghỉ dưỡng Riverside Villas. Đã có quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, đang trình thẩm định thiết kế cơ sở dự án. Dự án Khu phức hợp thương mại và căn hộ cao cấp Resident hill Phú Quốc (4,3ha) đã có quyết định chấp thuận chủ trương điều chỉnh quy hoạch 1/500 dự án.

- Hoàn thành phương án và các thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 300 tỷ đồng theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020.

- Tham gia thiết kế biểu tượng, đèn hoa trang trí các tuyến đường thành phố, vòng xoay các khu vực tại các dự án do CIC Group làm chủ đầu tư như dự án Khu đô thị mới lấn biển Tây Bắc, khu dân cư Nam An Hòa, Khu dân cư phường An Bình và trụ sở CIC Group trong dịp tết nguyên đán 2021 tăng khả năng nhận diện, quảng bá thương hiệu.

- Thực hiện xây dựng và phát triển thương hiệu CIC Group đã bổ nhiệm mới 01 Tổng Giám đốc CIC Group; 01 Phó Tổng Giám đốc theo dõi, quản lý, đôn đốc công tác đầu tư các dự án và đầu thầu; 01 trưởng phòng đầu tư; 01 giám đốc sàn giao dịch kinh doanh bất động sản; thành lập Phòng Đầu tư; Ban Quan hệ Cổ Đông; Đội Quản lý đô thị, để đáp ứng nhu cầu tổ chức hoạt động của CIC Group.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2020 (dự kiến theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên ngày 30 tháng 05 năm 2020).

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Dự kiến năm 2020	
			Tỷ lệ trích theo NQ ĐHCĐ	Thành tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế (Kế hoạch)			101.996.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế (Thực hiện)			115.046.000.000
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	Đồng	10%	<i>11.504.600.000</i>
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	Đồng	5%	<i>5.752.300.000</i>
-	<i>Trả thù lao HĐQT, BKS</i>	Đồng	3%	<i>3.451.380.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng khách hàng</i>	Đồng	5%	<i>5.752.300.000</i>
-	<i>Phần còn lại sẽ do ĐHCĐ thường niên năm 2021 quyết định tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 dự kiến tổ chức vào tháng 06/2021.</i>	Đồng	77%	<i>88.585.420.000</i>

3. Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Trong năm 2021 dịch bệnh Covid 19 còn nhiều biến động phức tạp, ảnh hưởng nhiều đến kế hoạch kinh doanh của Công ty tuy nhiên sau khi cân nhắc các yếu tố bị ảnh hưởng trực tiếp cũng như gián tiếp, cũng như sức mua với các sản phẩm liên quan đến bất động sản của Công ty, nên Công ty đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 bằng hoặc cao hơn năm 2020 ở mức độ vừa phải trên 10% ở một số chỉ tiêu, để trình đại hội cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2021 (dự kiến).

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch Năm 2020	Năm 2021	
				Kế hoạch 2021	Tỷ lệ 2021/2020
1	2	3	4	7	8
1	Doanh thu	Trđ	1.052.636	1.396.700	132,7%
	- Tư vấn	Trđ	10.000	10.000	100,0%
	- Thi công	Trđ	20.000	20.000	100,0%
	- Địa ốc và Dịch vụ sàn	Trđ	975.436	1.262.600	129,4%
	- Doanh thu ĐTTC	Trđ	8.700	65.000	747,1%
	- Kinh doanh Nhà hàng	Trđ	31.000	34.100	110,0%
	- Thu nhập khác	Trđ	7.500	5.000	66,7%
2	LN trước thuế	Trđ	130.748	176.800	135,2%
3	LN sau thuế	Trđ	101.996	140.900	138,1%
4	Nộp ngân sách	Trđ	55.000	60.000	109,1%
5	Đóng góp xã hội	Trđ	7.000	7.000	100,0%
6	Tổng quỹ lương	Trđ	41.921	48.652	116,1%

7	Lao động	Người	204	214	104,9%
8	Tiền lương BQ	Trđ/ng/thg	17,125	18,945	110,6%

Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021: (tỷ lệ /lợi nhuận sau thuế)

Quỹ phúc lợi, khen thưởng	:	8%-10 %
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	:	5%-8 %
Trả thù lao HĐQT, BKS	:	3 %
Quỹ khen thưởng khách hàng	:	5 %

Thưởng HĐQT, Ban điều hành, BKS nếu vượt kế hoạch lợi nhuận: $\leq 30\%$ trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch;

Thưởng Người lao động nếu vượt kế hoạch lợi nhuận: 1 tháng lương

Chia cổ tức dự kiến : từ 10% trở lên.

3.2. Kế hoạch kinh doanh tại các Công ty con, Công ty liên kết. (Theo bảng trên)

3.3. Biện pháp thực hiện:

Năm 2021 là năm thứ 02 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán TP HCM với mã cổ phiếu CKG và là năm đầu tiên tăng vốn lên 824.997.810.000 đồng. Vì vậy, để đảm bảo ổn định giá cổ phiếu giao dịch trên sàn HOSE trong năm 2021, toàn bộ người lao động trong Công ty phát đầu để đạt kế hoạch đề ra với các tiêu chí thực hiện như sau:

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư dự án, giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng; Tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban ngành chức năng kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo các điều kiện kinh doanh sản phẩm theo quy định.
- Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm; Phát huy các thuận lợi và thế mạnh của Công ty trong cạnh tranh giữ thị phần, thu hút khách hàng mới.
- Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính, nhân sự để triển khai và thực hiện các dự án đạt hiệu quả tại Tp. Rạch giá, Tp. Hà Tiên và Tp. Phú Quốc.
- Thường xuyên, kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục xây dựng, cải tiến các chính sách đối với cán bộ nhân viên nhằm thu hút và trọng dụng nguồn nhân lực có kỹ năng chuyên nghiệp và hàm lượng chất xám. Các chính sách do Công ty ban hành đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, tạo điều kiện để người lao động có cơ hội phát triển nghề nghiệp, tập trung vào hiệu quả công việc.
- Xây dựng, phát triển mô hình và thương hiệu “Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang” ngày càng lớn mạnh, đảm bảo uy tín, chất lượng, hiệu quả cao, không chỉ đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn đối với các hoạt động an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế xã hội tỉnh Kiên Giang.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thành viên Hội đồng quản trị năm 2020

1. Ông Trần Thọ Thắng	Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Đức Hiền	Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Lưu Chí Thịnh	Thành viên
4. Ông Lê Trọng Tú	Thành viên
5. Ông Lê Trọng Ngọc	Thành viên
6. Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên
8. Ông Nguyễn Hữu Hoài Phương	Thành viên
9. Ông Thái Ngọc Hùng	Thành viên

1.1. Kết quả thực hiện chức năng và nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ thay mặt cổ đông quản lý Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản có liên quan, làm việc theo nguyên tắc đa số nhất trí.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị tổ chức 6 cuộc họp chính thức định kỳ và một số cuộc họp bất thường để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời chỉ đạo hoạt động của Công ty. Mục tiêu phấn đấu của Hội đồng quản trị là chỉ đạo, quản lý Công ty đạt các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã quyết định các vấn đề chính như sau:

+ Về việc niêm yết cổ phiếu :

- Quyết định thời điểm niêm yết 50.000.000 cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE), ngày niêm yết chính thứ 25/03/2020 với Mã giao dịch cổ phiếu là CKG.
- Quyết định niêm yết bổ sung thêm 2.499.781 cổ phiếu (Chia cổ tức 5% bằng cổ phiếu năm 2019) vào ngày 03/09/2020.

+ Thông qua các nội dung trình đại hội cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên 2021 :

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Thông qua báo cáo tài chính, kết quả SXKD đã kiểm toán năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2020 để trình ĐHCĐ thường niên năm 2021.
- Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 trình ĐHCĐ thường niên năm 2021.
- Và các nội dung, báo cáo khác trình ĐHCĐ thường niên năm 2020.

+ Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT gồm:

- Thông qua BCTC Quý 1,2,3,4 năm 2020 và BCTC bán niên năm 2020.
- Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chi trả cổ tức năm 2019 theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 thông qua như : Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt 10%, bằng cổ phiếu 5%.
- Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 300 tỷ, theo Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2020.
- Triển khai kế hoạch SXKD hàng quý cho các thành viên Ban Tổng giám đốc.
- Quyết định vay vốn tại các Ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn để duy trì hạn mức tín dụng kết hợp vay mới để bổ sung nguồn vốn lưu động và đầu tư cho các dự án của công ty trong năm 2020.
- Quyết định mua lại Trái phiếu CIC Bond 2017 và CIC Bond 2019
- Quyết định các vấn đề liên quan đến việc mua bán tài sản sở hữu của Công ty.
- Quyết định cử người, thay đổi người đại diện vốn tại các công ty con , công ty liên kết.
- Quyết định thành lập Ban Quan hệ cổ đông.
- Quyết định góp vốn thành lập các Công ty con, đơn vị trực thuộc..
- Quyết định tăng vốn góp tại các Công ty Con.
- Các quyết định khác liên quan đến việc đầu tư các dự án; Bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Quyết định Bổ nhiệm TGD công ty từ 01/08/2020 theo quy định pháp luật và 01 Phó Tổng giám đốc.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện các quyền liên quan đến cổ đông công ty.
- Các quyết định khác do ĐHCĐ ủy quyền thực hiện và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

1.2. Kết quả về chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Về biến động vốn chủ sở hữu trong năm 2020

Đơn vị tính : Triệu đồng

Nội dung	31/12/2019	31/12/2020	12/04/2021
Vốn chủ sở hữu	500,000	524,998	824,998
Thặng dư vốn cổ phần	36,403	36,403	36,403
Quỹ đầu tư phát triển	20,388	26,132	26,132
LNST chưa phân phối	16,161	17,203	17,203
Tổng cộng	572,952	604,736	904,736

Theo báo cáo tài chính kiểm riêng toán năm 2020 và Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra Công chúng cho cổ đông hiện hữu ngày 12.04.2021

Về kết quả sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán để trình ĐHCĐ năm 2021 thông qua.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, nhất là đối với các ý kiến về xử lý hàng tồn kho, xử lý công nợ khó đòi, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, và việc thực hiện niêm yết cổ phiếu tại HOSE và thực hiện hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên thêm 300 tỷ đồng theo đúng quy định của Pháp luật.

Về công tác đầu tư xây dựng

Hội đồng quản trị xác định lĩnh vực đầu tư dự án, đầu tư tài chính là công tác đặc biệt quan trọng, quyết định đến tốc độ tăng trưởng và các chỉ tiêu lớn của Công ty nên trong tất cả các phiên họp đều dành một khoảng thời gian nhất định để bàn thảo và quyết định về các vấn đề này.

Vì vậy với việc chuẩn bị tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án cho giai đoạn 2021 -2025, Công ty đã sẵn sàng và luôn đảm bảo các chỉ tiêu tăng trưởng ổn định và bền vững trong những năm tiếp theo.

Về lao động và đời sống

Hội đồng quản trị nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ người lao động trong Công ty. Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc nâng cao chất lượng nguồn lao động, tăng năng suất để tăng thu nhập nhưng vẫn giữ quỹ tiền lương ở mức hợp lý; quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo môi trường làm việc khoa học, chuyên nghiệp để người lao động phấn khởi trong công việc. Nhờ vậy trong năm qua, người lao động đã tích cực đóng góp và đồng hành cùng với Ban Tổng giám, đốc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội cổ đông giao.

1.3. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua việc kiểm điểm thực hiện nghị quyết của HĐQT và chất vấn tại các phiên họp. Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo và quyết định do HĐQT ban hành, tuân thủ đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Doanh nghiệp. Tập thể Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều cố gắng nỗ lực, quản lý điều hành các hoạt động của Công ty khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, quá trình tổ chức thực hiện, đối chiếu với kết quả hoàn thành để có chỉ đạo kịp thời.

Nhìn chung, giám sát quá trình tác nghiệp của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ của Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy tắc, quy chế chung.

1.4. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị luôn thực hiện nghiêm theo Điều lệ của Công ty. Thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng quý để nắm bắt tình hình hoạt động và đề ra các giải pháp cần thiết, phấn đấu

hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh. Các thành viên tham dự họp đầy đủ, với tinh thần trách nhiệm cao, công hiến nhiều ý kiến tâm huyết đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt với Ban Kiểm soát, kiểm soát các hoạt động của Công ty đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác để đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

2. Các kế hoạch, định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

2.1. Nhân sự Hội đồng quản trị năm 2021.

Nhân sự Hội đồng quản trị công ty trong năm 2020 gồm 9 thành viên. Dự kiến tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 sẽ trình phương án cơ cấu thành viên hội đồng quản trị theo yêu cầu hoạt động giai đoạn 2021-2026 và theo quy định pháp luật về đảm bảo số lượng thành viên HĐQT độc lập.

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Năm 2020 là năm thứ 5 của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2016-2021, cũng là năm mà cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại HOSE đồng thời cũng là năm với rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, vì vậy sau khi cân nhắc và đánh giá các yếu tố chủ quan và khách quan, Hội đồng quản trị thống nhất với kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021 do Ban Tổng giám đốc đề ra, và trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2021 (Chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 xem phần báo cáo của Tổng giám đốc).

2.3. Nhiệm vụ trọng tâm.

Để đạt được các tiêu chí kế hoạch năm 2021 đã đề ra, Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao.

Tăng cường quản trị rủi ro để hoạt động Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo một số vấn đề trọng điểm trong năm 2021: Tiếp tục sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Xử lý công nợ, quyết toán công trình, xử lý hàng tồn kho, tăng cường chất lượng – tiến độ sản phẩm, phát triển thương hiệu...

Thực hiện tốt chức năng quản trị theo quy định Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động; Nâng cao trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong xây dựng, phát triển Công ty.

Năm 2021, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc, toàn thể người lao động Công ty phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách để giữ vững sự ổn định trong

hoạt động Doanh nghiệp, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ thông qua.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2020-2021 gồm 09 thành viên, tỷ lệ sở hữu cổ phần và đại diện sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và Tên	Số lượng cổ phần sở hữu			Chức vụ tại tổ chức đại diện sở hữu/Hoặc tổ chức giới thiệu
		Cá nhân	Đại diện sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	
1	Ông Trần Thọ Thắng	6.706.912		8.13%	Vốn cá nhân
2	Ông Nguyễn Đức Hiền	246.033	1.155.000	1.698%	ĐD vốn góp của CTCP Phát triển Đô thị Kiên Giang
3	Ông Lưu Chí Thịnh		2.070.494	2.51%	ĐD vốn góp của CTCP xây dựng HUD Kiên Giang
4	Ông Lê Trọng Tú		1.175.370	1.425%	ĐD vốn góp của Cty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang
5	Ông Lê Trọng Ngọc	760.435		0.922%	Vốn cá nhân
6	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	3.410.457		4.134%	Vốn cá nhân
7	Bà Nguyễn Thị Diệu Trâm	532.970		0.646%	Vốn cá nhân
8	Ông Nguyễn Hữu Hoài Phương	0	496.124	0.601%	ĐD vốn góp của Cty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang
9	Ông Thái Ngọc Hùng	0	1.257.100	1.524%	ĐD vốn góp của Cty TNHH Kiến Trúc ATA

Số lượng cổ phiếu, theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 12.04.2021

2. Các Nghị quyết, Quyết định được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2020:

STT	Ngày	Số QĐ	Số NQ	Số TB	Trích yếu nội dung
1	06/01/2020	1			Tạm ứng thù lao HĐQT và BKS Quý IV/2019
2	02/01/2020	2			Nâng lương cơ bản Kha Thị Mỹ Ngọc – Kế toán trưởng
3	06/01/2020	3			Chi phụ cấp kiêm nhiệm chủ tịch HĐQT Quý IV/2019
4	14/01/2020	4			Thành lập Cty TNHH CIC Education và cử người đại diện vốn góp
5	06/02/2020		1		Chuyển SGD từ sàn đại chúng chưa niêm yết sang sàn HOSE và chốt DS cổ đông

STT	Ngày	Số QĐ	Số NQ	Số TB	Trích yếu nội dung
6	20/02/2020	5			Phê duyệt DA ĐT XD CT Trường mầm non Quốc tế Mekong xanh
7	26/02/2020	6			Cử Bà Trần Ngọc Hạnh làm đại diện vốn góp tại Cty Thăng Anh
8	26/02/2020			1	Thay đổi người đại diện phần vốn góp tại Cty Thăng Anh - Trần Ngọc Hạnh
9	04/3/2020		2		Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2020
10	16/3/2020	7			Thay đổi ông Trần Quốc Trường đại diện pháp luật Cty TNHH ĐT XD CIC Phú Quốc KG
11	27/3/2020	8			Thành lập Cty TNHH TM dịch vụ CIC Kiên Giang và cử Ông Nguyễn Hoàng Sơn đại diện vốn góp
12	20/3/2020	9			Cử ông Trần Quốc Trường làm người đại diện vốn góp tại Cty CIC Kiên Giang
13	20/3/2020			2	Thay đổi người đại diện vốn góp đối với Trần Quốc Trường
14	20/3/2020	10			Thành lập BCD Đại hội cổ đông và Hội nghị NLĐ (kèm Thông báo phân công nhiệm vụ)
15	16/4/2020		3		Gia hạn thời gian tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2020
16	23/4/2020		4		Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2020
17	23/4/2020			3	Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2020
18	23/4/2020	11			Chi tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2020
19	14/02/2020	12			QĐ thông qua phương án mua lại trái phiếu CIC Bond 2017 trước hạn
20	22/4/2020	13			QĐ thông qua phương án mua lại trái phiếu CIC Bond 2019 trước hạn
21	18/5/2020	14			QĐ triệu tập đại hội cổ đông thường niên năm 2020
22	20/2/2020			4	TB mời họp đại hội cổ đông thường niên năm 2020
23	25/5/2020	15			Bổ sung ngành nghề Cty TNHH ĐT XD CIC Phú Quốc Kiên Giang
24	04/6/2020		5		NQ Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
25	06/6/2020	16			Chi thưởng cho khách hàng năm 2019
26	09/6/2020		6		Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2019
27	08/6/2020	17			Thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát do đạt kế hoạch lợi nhuận năm 2019
28	08/6/2020	18			Thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019
29	25/6/2020		7		Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

STT	Ngày	Số QĐ	Số NQ	Số TB	Trích yếu nội dung
30	26/6/2020	19			QĐ Thành lập Ban quan hệ cổ đông
31	01/7/2020		8		NQ chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2019 đợt 2
32	01/7/2020			5	TB về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019 bằng cổ phiếu
33	01/7/2020	20			QĐ Thay đổi người đại diện vốn góp của Tập đoàn tại Cty TNHH CIC Education
34	06/8/2020	21			QĐ v/v đăng ký tăng vốn điều lệ Tập đoàn
35	07/7/2020	22			QĐ tạm ứng thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Quý I, II/2020
36	07/7/2020		9		NQ đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
37	31/7/2020	23			Bổ nhiệm bà Phạm Thị Như Phượng làm Tổng giám đốc
38	31/7/2020	24			QĐ Thôi giữ chức vụ TGD đối với Trần Thọ Thắng
39	23/9/2020		10		NQ triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng và một số vấn đề liên quan
40	07/10/2020	25			QĐ tạm ứng thù lao cho HĐQT Quý III/2020
41	10/10/2020	26			QĐ gia hạn thời gian thanh toán và lãi suất CIC Bond 2017
42	28/10/2020	27			QĐ bổ nhiệm PTGD đối với Bà Trần Thị Mai Hương
43	10/11/2020	28			QĐ điều chỉnh nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án khu dân cư Nam An Hòa
44	11/11/2020	29			QĐ tăng vốn điều lệ Cty TNHH ĐT XD Phú Quốc
45	12/11/2020		11		NQ thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN-CN KG
46	13/11/2020	30			QĐ Góp vốn thành lập, cử ông Trần Quốc Trường đại diện vốn góp tại Cty CIC Đất mới Phú Quốc
47	25/11/2020	31			QĐ Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn
48	08/12/2020	32			QĐ Gia hạn thời gian thanh toán và lãi suất trái phiếu CIC Bond 2019
49	23/12/2020	33			QĐ thực hiện góp vốn vào cty TNHH CIC Đất Mới PQ

3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

HDQT đã thành lập Ban Quan hệ cổ đông.

4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

(Tất cả các thành viên hội đồng quản trị của Công ty đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty)

5. Ban Kiểm soát.**5.1. Thành viên ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty trong năm 2020- 2021 gồm 3 thành viên như sau.

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Cổ phần	Tỷ lệ
1	Ông Hà Minh Tuấn	1972		Cử nhân kế toán	4.978	0.006%
2	Bà Nguyễn Bích Nghĩa		1976	Cử nhân kế toán	1.948.568	2.362%
3	Ông Nguyễn Văn Út	1968		Cử nhân kinh tế	0	0%

Số lượng cổ phiếu, theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 12.04.2021.

5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.**Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty và tổ chức họp định kỳ; thực hiện nhiệm vụ giám sát, đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD), cụ thể:

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT, Ban TGD;

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông thường niên 2020;

+ Theo dõi việc vay vốn tại các Ngân hàng thương mại cổ phần để bổ sung vốn lưu động và đầu tư các dự án trong năm 2020;

+ Các Quyết định thành lập và tăng giảm vốn các Công ty con, Công ty liên kết;

+ Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và tài chính hiện hành;

+ Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ hàng quý, thông qua các kỳ họp HĐQT đã ban hành các quyết định, nghị quyết để Tổng Giám đốc có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD;

Trong năm HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo và quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và mục tiêu kinh doanh. Nội dung các cuộc họp và các vấn đề cần thảo luận được bàn bạc dân chủ, các quyết định của HĐQT có sự thống nhất cao của các thành viên;

Công ty thực hiện việc mua lại trái phiếu, thanh toán gốc lãi trái phiếu, gia hạn CIC Bond 2017, CIC Bond 2019 theo đúng quy định của Pháp luật.

Kết quả giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Tổng Giám đốc

Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc của Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu quan trọng đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Ban Kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thống nhất với các số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 theo báo cáo của Tổng Giám đốc và Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, trong năm Công ty triển khai và tiếp tục thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư một số dự án lớn nhằm gói đầu cho năm 2020, đã hoàn thiện hồ sơ niêm yết của Công ty cho Sở giao dịch chứng khoán TP HCM; chỉ đạo sát sao trong công tác thu hồi công nợ; sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành phù hợp với khả năng trình độ nên mang lại hiệu quả cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động thực hiện đúng Luật lao động.

Về công tác đầu tư

Thực hiện các thủ tục đầu tư dự án theo đúng quy định, Cơ cấu đầu tư và phân bổ nguồn vốn cho các dự án mới và các dự án cũ của Công ty là phù hợp, không dàn trải và tạo nguồn gói đầu cho các năm tiếp theo, đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả đầu tư.

Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc luôn đảm bảo lập kế hoạch tài chính cho từng dự án. Dự án đã cân đối được nguồn vốn, được ngân hàng cho vay thì mới triển khai nên tạo sự ổn định trong đầu tư dự án của doanh nghiệp

Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ đúng quy định, đầy đủ gọn gàng, dễ tìm, đáp ứng các yêu cầu cho công tác kiểm tra;

- Báo cáo chính năm 2020 riêng lẻ và hợp nhất đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RMS Việt Nam là đơn vị Kiểm toán đã được UBCKNN chấp nhận kiểm toán các Công ty niêm yết;

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính 2020 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 vượt trên 100% các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2020 đề ra.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, các đơn vị trực thuộc, các Phòng/ Ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo tồn vốn cho cổ đông.

5.3. Các hoạt động cộng tác khác:

Các quy trình hoạt động của Tập đoàn được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của CBCNV LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

+ Trong năm Công ty tiếp tục đã hoàn thành các bước sắp xếp lại các doanh nghiệp, trên cơ sở tách một số lĩnh vực hoạt động Công ty mẹ thành lập các công ty thành viên, liên kết hoạt động độc lập theo Luật Doanh Nghiệp, kiện toàn lại bộ máy tổ chức của Tập đoàn tránh lãng phí nhằm từng bước nâng lên về tính chuyên nghiệp và hiệu quả cao cho tất cả các lĩnh vực.

+ Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động;

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN, chi trả

lượng hàng tháng được kịp thời đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, chính sách dôi dư và chấm dứt hợp đồng, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động. Nhờ vậy trong năm qua, người lao động đã tích cực đóng góp và đồng hành cùng với Ban lãnh đạo hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Các tổ chức chính trị xã hội: công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp.

5.4. Phương hướng hoạt động của năm 2021.

5.4.1. Các nội dung trọng tâm:

Năm 2021, nhằm tạo niềm tin cho cổ đông, hỗ trợ cho HĐQT và Ban TGD, Ban Kiểm soát sẽ tăng cường các hoạt động cụ thể như sau:

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Ban Kiểm soát sẽ tập lập kế hoạch thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Tập đoàn;
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

5.4.2. Đề xuất, kiến nghị:

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ công ty và đúng pháp luật.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty;
- Chỉ đạo công tác thực hiện các dự án đã và đang thực hiện một cách nhanh nhất để tiết kiệm chi phí tăng Doanh thu và lợi nhuận cho Tập đoàn.

6. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích phát sinh trong năm

STT	HỌ VÀ TÊN	THU NHẬP 2020 (đồng)	Ghi chú
I	HDQT	7,630,349,367	
1	Trần Thọ Thắng	4,700,000,000	
2	Nguyễn Đức Hiền	483,974,783	
3	Phạm Văn Lợi	324,981,420	Miễn nhiệm TV HDQT từ 30/05/2020
4	Lê Trọng Ngọc	358,981,420	
5	Nguyễn Thị Diệu Trâm	358,981,420	
6	Trương Thanh Hiếu	324,981,420	Miễn nhiệm TV HDQT từ 30/05/2020
7	Nguyễn Thị Hoa Lệ	358,981,420	
8	Nguyễn Hữu Hoài Phương	358,981,420	
9	Thái Ngọc Hùng	292,486,064	
10	Lưu Chí Thịnh	34,000,000	Làm TV HDQT từ 30/05/2020
11	Lê Trọng Tú	34,000,000	Làm TV HDQT từ 30/05/2020
II	Ban TGD	7,714,173,873	
1	Trần Thọ Thắng	1,768,000,000	Miễn nhiệm TGD từ 01/08/2020
2	Phạm Thị Như Phượng	1,425,805,566	Bỏ nhiệm TGD từ 01/08/2020
3	Trần Quốc Trường	1,226,557,238	
4	Nguyễn Thanh Hồng	1,159,358,438	
5	Trần Ngọc Hạnh	1,137,159,771	
6	Nguyễn Hoàng Sơn	942,292,860	
7	Trần Thị Mai Hương	55,000,000	Bỏ nhiệm 01/11/2020
III	KẾ TOÁN TRƯỞNG	1,061,713,107	
1	Kha Thị Mỹ Ngọc	1,061,713,107	
IV	BAN KIỂM SOÁT	758,418,351	
1	Hà Minh Tuân	311,486,517	
2	Nguyễn Bích Nghĩa	223,465,917	
3	Nguyễn Văn Út	223,465,917	
	TỔNG CỘNG:	17,164,654,698	

Ghi chú:

Thu nhập bao gồm lương, thưởng và các khoản lợi ích. Thù lao của HDQT, BKS được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Lương, thưởng và các lợi ích khác của các thành viên kiêm nhiệm được thực hiện theo quy chế lương, thưởng của Công ty tính tới hết 31/12/2020.

Tổng thu nhập của HDQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng phát sinh trong năm 2020: 17.164.654.698 đồng.

7. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (số liệu tới ngày 12/04/2021)**

STT	Họ và tên	Chức danh	Số CMND	Địa chỉ	Cổ phiếu đầu kỳ báo cáo trước	Cổ phiếu cuối kỳ	Cổ phiếu tăng giảm	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Tiên	Nhóm Cổ đông lớn	023352066	31/41/6 LÊ LAI, P.3, Q.GÒ VẤP, TP.HCM	1.536.137	7	- 1.536.130	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Công ty TNHH Bất động sản Đào Vàng	Nhóm Cổ đông lớn	312805063	035 Nguyễn Văn Linh , KP Mỹ Hoàng, P. Tân Phong, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh	1.384.091	1	-1.384.090	Cơ cấu danh mục đầu tư
3	Nguyễn Thanh Hồng	Phó TGD	370641188	18/2 Huỳnh Mẫn Đạt - Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá	500.160	311.470	-188.690	Nhu cầu tài chính cá nhân
4	Nguyễn Thị Diệu Trâm	TV HĐQT	370890506	40 đường số 6, p. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, Tp. HCM.	752.799	532.970	-219.829	Bán số cổ phần hiện có và mua thêm trong đợt phát hành
5	Cty TNHH Kiến trúc A.T.A	Ông Thái Ngọc Hùng là TV HĐQT đại diện 100% vốn góp	0302310336	50 Trần Quý Khoách, p. Tân Định, Q. 1, Tp. HCM.	1.050.000	1.257.100	207.100	Bán số cổ phần hiện có và mua thêm trong đợt phát hành
6	CTCP ĐTXD HUD Kiên Giang	Ông Lưu Chí Thịnh là TV HĐQT đại diện 100% vốn góp	1700104750	501 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, Rạch Giá, Kiên Giang.	3.623.193	2.070.499	-1.552.694	Bán số cổ phần hiện có và mua thêm trong đợt phát hành

8. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan đang nắm giữ cổ phiếu của Công ty (số liệu tới ngày 12/04/2021).

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Trần Thọ Thắng	Chủ tịch, TGD	370712295	C12-Lô A11. Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	6.706.912	8,13%	Vốn cá nhân
2	Nguyễn Đức Hiền	P. Chủ tịch	370683030	A8 Lý Thái Tổ - Rạch Giá	1.401.033	1,698%	ĐD vốn của Cty CP Phát triển Đô thị Kiên Giang 1.155.000 cổ phiếu + Vốn cá nhân 246.033 cổ phần
3	Ông Lưu Chí Thịnh	Thành viên	370630897	1057/4 Lâm Quang Ky, Rạch Giá, Kiên Giang	2.070.499	2,51%	ĐD 100% vốn của Cty CP Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang
4	Ông Lê Trọng Tú	Thành viên	371473184	P1-19 Đường 3/2, Rạch Giá, Kiên Giang	1.175.370	1,425%	ĐD 100% vốn của Cty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang
5	Lê Trọng Ngọc	Thành viên	370630797	104/20 Thành Thái, P.12, Q. 10, Tp.HCM	760.435	0,922%	Vốn cá nhân
6	Nguyễn Thị Diệu Trâm	Thành viên	370890506	40 Đường số 6, Phường Bình Trị đông, Q. Bình Tân, TP.HCM	532.970	0,646%	Vốn cá nhân
7	Nguyễn Hữu Hoài Phương	Thành viên	370611209	58 Đặng Dung, P. Vĩnh Quang, Tp Rạch Giá	496.124	0,601%	ĐD 100% vốn Cty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang
8	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	020125108	28A, Mạc Thị Lựu, Đa Kao, Q1, Tp.HCM	3.410.457	4,134%	Vốn cá nhân
9	Ông Thái Ngọc Hùng	Thành viên	022617529	50 Trần Quý Khoách, P. Tân Định, Quận 1, Tp.HCM	1.257.100	1,524%	Đại diện 100% vốn Công ty TNHH Kiến Trúc ATA.

II BAN KIỂM SOÁT							
1	Ông Hà Minh Tuấn	Trưởng ban	371568496	L4 Căn 4 Trần Quang Khải - An Hòa, Tp. Rạch Giá - Kiên Giang	4.978	0,006%	Vốn cá nhân
2	Nguyễn Bích Nghĩa	Thành viên	201241278	60 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh	1.948.568	2,362%	Vốn cá nhân
3	Nguyễn Văn Út	Thành viên	371502341	70 – F9 Đường 3/2, Vĩnh Lạc, Rạch Giá, Kiên Giang	0	0%	
III BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
1	Phạm Thị Như Phượng	TGD	370912570	272 NBK - Vĩnh Quang, Rạch Giá	247.500	0,30%	Vốn cá nhân
2	Trần Quốc Trường	Phó TGD	370511341	191/15 Nguyễn Trung Trực, Rạch Giá	153.759	0,186%	Vốn cá nhân
3	Nguyễn Thanh Hồng	Phó TGD	370641188	18/2 Huỳnh Mẫn Đạt - Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá	311.470	0,378%	Vốn cá nhân
4	Trần Ngọc Hạnh	Phó TGD	370770209	90/58 Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Quang	0	0%	
5	Nguyễn Hoàng Sơn	Phó TGD	370013048	66/57A TRẦN QUÝ CÁP, TP.RẠCH GIÁ, KIÊN GIANG	132.000	0,160%	Vốn cá nhân
6	Trần Thị Mai Hương	Phó TGD	370705545	378 TRẦN QUANG KHẢI, P.AN HÒA, RẠCH GIÁ, KIÊN GIANG	164.600	0,199%	Vốn cá nhân
IV KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Kha Thị Mỹ Ngọc	KTT	370902075	52/60 đường Nguyễn Thái Học, Thành phố Rạch	132.000	0,160%	Vốn cá nhân

				Giá,			
V	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN						
1	Trần Thọ Hùng	Em trai Ông Trần Thọ Thắng	370503338	Tổ 8, ấp Phước Ninh, Mong Thọ B, , RG	293.813	0,356%	Vốn cá nhân
2	Trần Thọ Công	Em trai Ông Trần Thọ Thắng	370705359	9/1 Lê Lợi, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá	210.000	0,255%	Vốn cá nhân
3	Trần Quang Vũ	Con trai Ông Trần Thọ Thắng	371411539	90 Nguyễn Bình Khiêm - Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá - Kiên Giang	95.106	0,115%	Vốn cá nhân
4	Nguyễn Tuấn Hưng	Con trai Ông Nguyễn Đức Hiền	370890809	18 Lý Thường Kiệt, Vĩnh Thanh, Rạch Giá	63.256	0,077%	Vốn cá nhân
5	Trần Thị Cẩm Y	Mẹ Bà Phạm Thị Như Phượng	370438175	L9-Căn 15 Khu 16Ha, Rạch Giá	91.349	0,111%	Vốn cá nhân
6	Phạm Hoàng Anh	Anh trai Bà Phạm Thị Như Phượng	370843680	L9-C15 Nguyễn Hùng Sơn, VTV, TP Rạch Giá, Kiên Giang	8.400	0,010%	Vốn cá nhân
7	Nguyễn Thành Hiếu	Chồng bà Trần Ngọc Hạnh	370788323	90/58 Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Quang	195.748	0,237%	Vốn cá nhân
8	Võ Văn Tám	Chồng Bà Trần Thị Mai Hương	371615203	378 TRẦN QUANG KHÁI, TP. RẠCH GIÁ, T. KIÊN GIANG	73.500	0,089%	Vốn cá nhân

9. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

Chi tiết tại trang 37 Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**1. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính riêng năm 2020.*****Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.



Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
 0425-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2021

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Huỳnh Thị Bích Liễu
Kiểm toán viên
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
 3902-2017-026-1

2. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Kiên Giang và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc
 Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
 0425-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
 TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2021

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Huỳnh Thị Bích Liễu
Kiểm toán viên
 Số Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
 3902-2017-026-1

3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.

Xem chi tiết tại Website Công ty: www.cicgroups.com mục “Quan hệ cổ đông”.

4. Báo cáo tài chính riêng năm 2020.

Xem chi tiết tại Website Công ty: www.cicgroups.com, mục “Quan hệ cổ đông”.

Kiên Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2021

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



[Signature]

TRẦN THỌ THẮNG